

BỘ XÂY DỰNG

Số : 1875 /BXD-KTXD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 15 tháng 8 năm 2014

V/v áp dụng định mức dự toán xây dựng công trình đối với công tác đóng nhổ cọc ván thép cho dự án mở rộng QL1, đoạn qua thành phố Tân An, tỉnh Long An.

Kính gửi : Sở Giao thông vận tải tỉnh Long An

Bộ Xây dựng nhận được văn bản số 2482/SGTVT-QLXD ngày 05/8/2014 của Sở Giao thông vận tải tỉnh Long An về việc áp dụng định mức dự toán xây dựng công trình công tác đóng nhổ cọc ván thép cho dự án mở rộng QL1, đoạn qua thành phố Tân An, tỉnh Long An. Sau khi nghiên cứu, Bộ Xây dựng có ý kiến như sau:

1. Tại khoản 3.3 và 3.4, Điều 16 Thông tư số 04/2010/TT-BXD ngày 26/5/2010 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình đã quy định: “ Chủ đầu tư quyết định việc áp dụng, vận dụng định mức xây dựng được công bố hoặc điều chỉnh, xây dựng mới để lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình.

Trường hợp sử dụng các định mức được điều chỉnh hoặc xây dựng mới nói trên để lập đơn giá xây dựng trong các gói thầu sử dụng vốn ngân sách nhà nước áp dụng hình thức chỉ định thầu, thì chủ đầu tư báo cáo người quyết định đầu tư xem xét, quyết định”.

2. Tại khoản 3 Điều 17 Thông tư số 04/2010/TT-BXD ngày 26/5/2010 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình đã quy định: “ Chủ đầu tư và tổ chức tư vấn căn cứ vào yêu cầu kỹ thuật, điều kiện thi công, biện pháp thi công cụ thể của công trình và phương pháp lập đơn giá xây dựng công trình, giá xây dựng tổng hợp theo hướng dẫn tại Phụ lục số 6 của Thông tư số 04/2010/TT-BXD để tổ chức lập đơn giá xây dựng công trình, giá xây dựng tổng hợp làm cơ sở xác định tổng mức đầu tư, dự toán công trình”.

3. Đối với định mức dự toán xây dựng công trình công tác đóng nhổ cọc ván thép cho dự án mở rộng QL1, đoạn qua thành phố Tân An, tỉnh Long An, Sở Giao thông vận tải tỉnh Long An cùng với các đơn vị (Tư vấn giám sát, Tư vấn thiết kế, Nhà thầu) thống nhất trên cơ sở biện pháp thi công tại công trình và

quy trình công nghệ thi công để điều chỉnh định mức cho việc sử dụng máy đào gầu 1,25m³ như nêu tại văn bản số 2482/SGTVT-QLXD ngày 05/8/2014 là phù hợp; mức hao phí vật liệu cho trường hợp nhổ cọc lên, sử dụng lại nhiều lần thì hao phí vật liệu cọc được xác định theo mục 1 (hao phí tính theo thời gian và môi trường) và mục 2 (hao hụt do sút mẻ, tõe đầu cọc, mũ cọc) của công tác đóng cọc ván thép (cọc larsen) quy định tại Phần AC.10000 (Công tác đóng cọc) Chương III (Công tác đóng cọc, ép cọc, nhổ cọc, khoan tạo lỗ cọc khoan nhồi) của tập Định mức dự toán xây dựng công trình – Phần Xây dựng công bố kèm theo văn bản số 1776/BXD-VP ngày 16/8/2007 của Bộ Xây dựng.

Với nội dung nêu tại mục 1, mục 2 và mục 3 nêu trên và căn cứ Hồ sơ gửi kèm theo công văn số 2482/SGTVT-QLXD ngày 05/8/2014, định mức công tác đóng, nhổ cọc ván thép đã được áp dụng ở công trình tương tự, Bộ Xây dựng chấp thuận định mức dự toán xây dựng công trình đối với công tác đóng nhổ cọc ván thép cho dự án mở rộng QL1, đoạn qua thành phố Tân An, tỉnh Long An như phụ lục kèm theo công văn này. Trong quá trình thực hiện nếu còn vướng mắc đề nghị Sở Giao thông vận tải tỉnh Long An phản ánh về Bộ Xây dựng để nghiên cứu giải quyết.

Sở Giao thông vận tải tỉnh Long An căn cứ ý kiến trên để thực hiện quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình theo quy định./.

Nơi nhận :

- Như trên;
- Lưu: VT, KTXD (TH8).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Đã ký

Bùi Phạm Khánh

PHỤ LỤC

(Kèm theo công văn số: 1875/BXD-KTXD ngày 15 /8/2014 của Bộ Xây dựng).

ĐỊNH MỨC DỰ TOÁN CÔNG TÁC ĐÓNG, NHỔ CỌC VÁN THÉP (CỌC LARSEN) DỰ ÁN MỞ RỘNG QL1 ĐOẠN QUA THÀNH PHỐ TÂN AN, TỈNH LONG AN

1. Đóng cọc ván thép (cọc larsen).

Thành phần công việc:

Chuẩn bị, di chuyển máy thi công, vận chuyển cọc trong phạm vi 30m, định vị, đóng cọc theo đúng yêu cầu kỹ thuật.

Đơn vị tính: 100m

Mã hiệu	Công tác xây lắp	Thành phần hao phí	Đơn vị	Mức hao phí
1	Đóng cọc ván thép (cọc larsen) trên cạn	<i>Nhân công 4,0/7</i>	Công	4,46
		<i>Máy thi công</i> Máy đào gầu 1,25 m ³ Máy khác	Ca %	2,34 2
				10

2. Nhổ cọc ván thép (cọc larsen).

Chuẩn bị, di chuyển máy thi công, vận chuyển cọc trong phạm vi 30m, nhổ cọc theo đúng yêu cầu kỹ thuật.

Đơn vị tính: 100m cọc

Mã hiệu	Công tác xây lắp	Thành phần hao phí	Đơn vị	Mức hao phí
2	Nhổ cọc ván thép (cọc larsen) trên cạn	<i>Nhân công 4,0/7</i>	Công	2,53
		<i>Máy thi công</i> Máy đào gầu 1,25 m ³ Máy khác	Ca %	1,33 2
				10

3. Mức hao phí vật liệu cho trường hợp cọc nhỏ lên, sử dụng lại nhiều lần thì hao phí vật liệu cọc được xác định như sau:

a) Hao phí tính theo thời gian và môi trường

Hao phí vật liệu cọc cho 1 lần đóng nhỏ ứng với thời gian cọc nằm trong công trình ≤ 1 tháng bằng 1,17%. Thời gian cọc nằm lại trong công trình từ tháng thứ 2 trở đi thì cứ mỗi tháng hao phí vật liệu cọc được tính thêm như sau:

- Nếu cọc đóng trên cạn hoặc đóng trong môi trường nước ngọt bằng 1,17%/tháng
- Nếu cọc đóng trong môi trường nước lợ bằng 1,22%/tháng
- Nếu cọc đóng trong môi trường nước mặn bằng 1,29%/tháng

b) Hao hụt do sụt mỏ, toè đầu cọc, mũ cọc

- Đóng vào đất cấp I, II hao hụt bằng 3,5%/ 1 lần đóng, nhỏ
- Đóng vào đất, đá, có ứng suất $\geq 5 \text{ kg/cm}^2$ bằng 4,5% cho một lần đóng, nhỏ

Trường hợp cọc không nhỏ được phải cắt thì phần cọc cắt để lại công trình được tính 100% theo khối lượng cọc nằm trong công trình.

c) Trường hợp sử dụng máy đào 1,25m³ biện pháp thi công có thể thay đổi mức hao hụt vật liệu cọc thì Chủ đầu tư, tư vấn và nhà thầu căn cứ thực tế hiện trường để điều chỉnh nhưng không được vượt mức hao phí đã quy định tại mục a và mục b nêu trên.